

Số: 22/2020/QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày 17 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành quy định tổ chức, hoạt động
của Trạm Kiểm soát liên hợp Km 15 - Bến tàu Dân Tiến**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 19 tháng 5 năm 1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập các Trạm Kiểm soát liên hợp chống buôn lậu và gian lận thương mại;

Căn cứ Quyết định số 118/2002/QĐ-TTg ngày 17 tháng 9 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 19 tháng 5 năm 1998;

Theo đề nghị của Cục Hải quan tỉnh Quảng Ninh tại Tờ trình số 872/TTr-HQQN ngày 13 tháng 03 năm 2020, văn bản số 2304/HQQN-CBL ngày 16 tháng 6 năm 2020; Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp tại văn bản số 245/STP-VB&TDTHPL ngày 10 tháng 03 năm 2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về tổ chức, hoạt động của Trạm Kiểm soát liên hợp Km15 - Bến tàu Dân Tiến”.

Giao Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh Quảng Ninh (gọi tắt là Ban Chỉ đạo 389 tỉnh) hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27 tháng 7 năm 2020, thay thế Quyết định số 4056/2015/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2015 và Quyết định số 17/2017/QĐ-UBND ngày 06 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành Quy định tổ chức, hoạt động của Trạm kiểm soát liên hợp Km15 - Bến tàu Dân Tiến.

Điều 3. Các Ông (bà): Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng Ban Chỉ đạo 389 tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan: Cục Hải quan tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên

phòng tỉnh, Cục Quản lý thị trường tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Móng Cái, Thủ trưởng các sở, ngành liên quan và Trạm trưởng Trạm Kiểm soát liên hợp Km15 - Bến tàu Dân Tiến căn cứ Quyết định thi hành. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm Truyền thông tỉnh;
- V0, V1-4, TM1-4, NC, NV, TH;
- Lưu: VT, TM1.

QE54, 20 bìa

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Văn Kháng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Về tổ chức, hoạt động của Trạm Kiểm soát liên hợp Km 15 - Bến tàu Dân Tiến

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 22/2020/QĐ-UBND ngày 17 / 7 /2020
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh)*

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

- a) Quy định về tổ chức và hoạt động của Trạm Kiểm soát liên hợp Km 15 - Bến tàu Dân Tiến tỉnh Quảng Ninh (sau đây gọi tắt là Trạm);
- b) Quy định quy trình kiểm tra, kiểm soát người, phương tiện, hàng hoá lưu thông qua Trạm để thực hiện nhiệm vụ ngăn chặn, xử lý mọi hành vi và đối tượng buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, hàng cấm, hàng vi phạm sở hữu trí tuệ; đấu tranh phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật trong phạm vi địa bàn quản lý của Trạm.

2. Đối tượng áp dụng:

- a) Cán bộ, chiến sỹ, công chức, người lao động thuộc các lực lượng tham gia tại Trạm;
- b) Tổ chức, cá nhân có hàng hoá, phương tiện lưu thông qua Trạm; người điều khiển phương tiện, vận chuyển hàng hoá lưu thông qua Trạm; người nước ngoài xuất nhập cảnh đi qua Trạm;
- c) Cơ quan, đơn vị tham gia phối hợp công tác với Trạm.

Điều 2. Đối tượng kiểm tra, kiểm soát

- 1. Phương tiện, hàng hóa của tổ chức, cá nhân vận chuyển qua khu vực địa bàn quản lý và hoạt động tuần tra, kiểm tra, kiểm soát của Trạm có dấu hiệu vi phạm pháp luật đều thuộc đối tượng kiểm tra, kiểm soát.
- 2. Tổ chức, cá nhân vận chuyển hàng hóa qua địa bàn Trạm quản lý phải có trách nhiệm xuất trình hàng hóa, chứng từ kèm theo cho lực lượng kiểm tra, kiểm soát của Trạm khi được yêu cầu.
- 3. Tổ chức, cá nhân vi phạm Luật Giao thông đường bộ, Luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam, vi phạm an ninh trật tự và các hành vi vi phạm pháp luật khác trong phạm vi địa bàn quản lý của Trạm.

4. Tổ chức, cá nhân vận chuyển hàng hóa có dấu hiệu trốn tránh sự kiểm tra, kiểm soát trong phạm vi địa bàn quản lý của Trạm.

Điều 3. Nguyên tắc kiểm tra

1. Việc kiểm tra người chỉ được tiến hành khi phát hiện người đó có dấu hiệu buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, hàng cấm, hàng vi phạm sở hữu trí tuệ; có hành vi vi phạm các quy định xuất cảnh, nhập cảnh và các hành vi vi phạm pháp luật khác trong phạm vi địa bàn do Trạm quản lý. Việc kiểm tra phải thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục pháp luật quy định.

2. Việc kiểm tra hàng hóa lưu thông qua Trạm chỉ được thực hiện khi có dấu hiệu vi phạm theo đúng quy trình quy định tại Chương 4 Quy định này.

3. Việc kiểm tra phương tiện vận chuyển hàng hóa được tiến hành đồng thời với việc kiểm tra, kiểm soát hàng hóa.

4. Việc kiểm tra các phương tiện khác đang lưu thông trong phạm vi địa bàn do Trạm quản lý chỉ được thực hiện khi có thông tin về hoạt động vận chuyển hàng lậu, hàng gian lận thương mại, hàng giả, hàng cấm, hàng vi phạm sở hữu trí tuệ và các hành vi vi phạm pháp luật khác.

Chương II **CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN,** **CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ CỦA TRẠM**

Điều 4. Vị trí, chức năng, thành phần và địa bàn quản lý của Trạm

1. Trạm Kiểm soát liên hợp Km15 - Bến tàu Dân Tiến tỉnh Quảng Ninh được thành lập theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 19/5/1998 của Thủ tướng Chính phủ có chức năng kiểm tra, kiểm soát nhằm phát hiện, xử lý hàng hóa nhập lậu, gian lận thương mại theo quy định của pháp luật.

2. Trạm là đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh; có trụ sở được đặt cố định tại Thôn 6, xã Hải Tiến, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh; có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước để hoạt động theo quy định của pháp luật.

3. Thành phần của Trạm gồm các lực lượng: Hải quan, Công an, Bộ đội Biên phòng, Quản lý thị trường, Thuế.

4. Địa bàn quản lý và hoạt động:

a) Khu vực trụ sở làm việc, sân bãi tập kết các phương tiện thuộc đối tượng kiểm tra, kiểm soát.

b) Khu vực tiếp giáp về hai bên lân cận của Trạm:

- Từ Trạm đến đê đập nước Trảng Vinh, chiều sâu về phía Móng cái 1.000 mét, về phía nội địa 500 mét.

- Từ Trạm đến trụ sở tại Bến tàu Dân Tiến cách biển 500 mét, chiều sâu về phía thành phố Móng Cái 1.000 mét, về phía nội địa 500 mét.

c) Khu vực từ Barie Trạm về phía thành phố Móng Cái 1.000 mét và từ Barie Trạm về phía nội địa 500 mét trên quốc lộ 18A.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trạm

1. Nhiệm vụ:

a) Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, hàng vi phạm sở hữu trí tuệ; đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy và các loại tội phạm khác trong địa bàn Trạm quản lý;

b) Kiểm tra, kiểm soát, phát hiện và tham mưu xử lý vi phạm; quản lý tang vật, phương tiện vi phạm theo quy định của pháp luật;

c) Phối hợp phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn và tham mưu xử lý các hành vi vi phạm Luật Giao thông đường bộ, Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam; các hành vi vi phạm an ninh trật tự và các hành vi vi phạm pháp luật khác trên địa bàn Trạm quản lý;

d) Phối hợp với chính quyền địa phương và các lực lượng chức năng làm tốt công tác tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân không tham gia và tiếp tay cho buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, hàng vi phạm sở hữu trí tuệ; phát hiện, tố giác đối tượng, đường dây, tổ chức buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; vi phạm các quy định về xuất cảnh, nhập cảnh và các hành vi vi phạm pháp luật khác;

đ) Tham gia đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn Trạm quản lý, phối hợp, hỗ trợ chính quyền địa phương trong hoạt động ứng phó biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn;

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch UBND tỉnh giao.

2. Quyền hạn:

a) Trạm được lập cần Barie cố định, lắp đặt các biển chỉ dẫn để hướng dẫn người, phương tiện vào địa điểm kiểm tra, kiểm soát theo quy định;

b) Trong đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật, các lực lượng tham gia tại Trạm được sử dụng các biện pháp nghiệp vụ theo quy định của từng lực lượng để phát hiện, xử lý, ngăn chặn kịp thời cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm pháp luật; lập biên bản vi phạm hành chính và áp dụng các biện pháp ngăn chặn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; kịp thời báo cáo và chuyển vụ vi phạm đến cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật;

c) Được kiểm tra hóa đơn chứng từ kèm theo hàng hóa vận chuyển từ Móng Cái vào nội địa qua Trạm theo quy định;

d) Trong phạm vi địa bàn hoạt động, được quyền phối hợp với các cơ quan chức năng bắt giữ, xử lý theo đúng quy định của pháp luật đối với tổ chức, cá nhân vận chuyển hàng hóa có dấu hiệu trốn tránh sự kiểm tra, kiểm soát của Trạm;

đ) Trường hợp khẩn cấp, Trạm trưởng được yêu cầu tổ chức, cá nhân hỗ trợ phương tiện giao thông và thiết bị, phương tiện thông tin liên lạc (trừ phương tiện của các cơ quan, tổ chức và cá nhân nước ngoài, được hưởng quyền ưu đãi, miễn trừ theo quy định hiện hành) để truy bắt đối tượng vi phạm, đồng thời phải thông báo cho cơ quan chức năng trên địa bàn để phối hợp, áp dụng các biện pháp ngăn chặn, xử lý theo quy định của pháp luật. Nếu phương tiện hỗ trợ bị thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật;

e) Được sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Cơ cấu Lãnh đạo Trạm

1. Lãnh đạo Trạm: Trạm có Trạm trưởng, 02 Phó Trạm trưởng.

a) Trạm trưởng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm, đảm bảo tiêu chuẩn chung của Đảng, Nhà nước và tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh trưởng phòng hoặc tương đương thuộc Cục Hải quan tỉnh. Trạm trưởng là lãnh đạo cấp Trưởng phòng hoặc tương đương thuộc Cục Hải quan tỉnh;

b) Phó Trạm trưởng là cấp Phó Trưởng phòng hoặc tương đương thuộc Cục Hải quan tỉnh và Công an tỉnh; do Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh và Giám đốc Công an tỉnh điều động, bổ nhiệm đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện chung của Đảng, Nhà nước và tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh Phó trưởng phòng hoặc tương đương thuộc Cục Hải quan tỉnh và Công an tỉnh.

2. Lãnh đạo Đội: Trạm có các Đội công tác, mỗi Đội công tác có Đội trưởng, một số Phó Đội trưởng.

- Đội trưởng, Phó đội trưởng do thủ trưởng đơn vị chủ quản bổ nhiệm đến nhận nhiệm vụ tại Trạm, đảm bảo tiêu chuẩn chung của Đảng, Nhà nước và tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh tương đương thuộc đơn vị mình.

- Trạm trưởng quyết định phân công nhận nhiệm vụ tại các Đội công tác của Trạm sau khi đã thống nhất trong tập thể lãnh đạo Trạm.

3. Thủ trưởng các ngành có lực lượng công tác tại Trạm phân công 01 đồng chí Lãnh đạo đơn vị phụ trách để phối hợp với lãnh đạo Trạm quản lý cán bộ, chiến sỹ, công chức, người lao động theo quy định của ngành và pháp luật.

4. Nhiệm vụ, quyền hạn của lãnh đạo Trạm, lãnh đạo Đội, lãnh đạo phụ trách được quy định cụ thể tại Điều 9 của Quy định này.

Điều 7. Cơ cấu, nhiệm vụ và phạm vi địa bàn hoạt động của các Đội công tác trực thuộc Trạm

Căn cứ khối lượng, tính chất công việc và yêu cầu nhiệm vụ, Trạm được thành lập 03 Đội công tác trực thuộc, gồm:

1. Đội Tổng hợp:

a) Cơ cấu lãnh đạo: 01 Đội trưởng và 01 Phó đội trưởng.

- Đội trưởng là 01 công chức Cục Hải quan tỉnh Quảng Ninh.
- Phó Đội trưởng là 01 công chức Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh.

b) Nhiệm vụ:

- Tham mưu xây dựng các chương trình, kế hoạch công tác của Trạm, báo cáo theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Ủy Ban nhân dân thành phố Móng Cái, Ban Chỉ đạo 389 tỉnh, cơ quan chủ quản cấp trên các ngành và các cơ quan, ban ngành có liên quan.

- Thực hiện công tác kế toán chi ngân sách nhà nước; công tác văn thư, lưu trữ, quản lý hồ sơ, tài liệu, sổ sách; quản trị hệ thống công nghệ thông tin; theo dõi tài sản, trang thiết bị, công cụ hỗ trợ của Trạm và của cơ quan chủ quản các ngành trang cấp.

- Tham mưu, đề xuất lập hồ sơ xử lý các hành vi vi phạm trong lĩnh vực chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả và các hành vi vi phạm pháp luật khác; quản lý kho hàng phạm pháp.

- Tham mưu, đề xuất về công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật; công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp nhận đơn thư tố giác tội phạm; công tác phân loại chất lượng công tác hàng tháng, theo dõi nghỉ bù, nghỉ phép, phân công, điều động thực hiện nhiệm vụ trong nội bộ Trạm; chuẩn bị nội dung các cuộc họp của Trạm và nội dung họp với các cơ quan, ban ngành liên quan.

- Kiểm tra, truy xuất nguồn gốc hóa đơn điện tử của hàng hóa lưu thông qua Trạm.

- Thực hiện công tác tuyên truyền về các hoạt động của Trạm.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trạm trưởng giao.

2. Đội Kiểm tra, kiểm soát Trung tâm:

a) Cơ cấu lãnh đạo: 01 Đội trưởng và 03 Phó đội trưởng.

- Đội trưởng là 01 công chức Cục Hải quan tỉnh Quảng Ninh.

- Phó Đội trưởng là 01 công chức Cục Hải quan tỉnh Quảng Ninh; 01 sỹ quan công an thuộc Công an thành phố Móng Cái; 01 công chức Cục Quản lý thị trường tỉnh Quảng Ninh.

b) Nhiệm vụ:

- Nắm bắt, thu thập thông tin về đối tượng buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng nhái, hàng vi phạm sở hữu trí tuệ, hàng cấm; người nhập cảnh trái phép để thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, kiểm soát qua địa bàn.

- Kiểm tra, kiểm soát đối với hàng hóa, phương tiện vận chuyển hàng hoá từ thành phố Móng Cái lưu thông qua Trạm vào nội địa.

- Đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, hàng vi phạm sở hữu trí tuệ; đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy và các loại tội phạm khác.

- Kiểm tra hành chính đối với người, phương tiện tham gia giao thông có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật qua Trạm.

- Đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn giao thông trong địa bàn Trạm được giao quản lý.

- Phối hợp với các Đội công tác khác của Trạm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trạm trưởng giao.

c) Phạm vi, địa bàn hoạt động:

- Khu vực sân bãi tập kết các phương tiện thuộc đối tượng kiểm tra, kiểm soát của Trạm lưu thông từ thành phố Móng Cái vào nội địa.

- Khu vực Barie của Trạm.

3. Đội Kiểm soát cơ động:

a) Cơ cấu lãnh đạo: 01 Đội trưởng và 03 Phó đội trưởng.

- Đội trưởng là 01 công chức Cục Hải quan tỉnh Quảng Ninh.

- Phó Đội trưởng là 01 công chức Cục Hải quan tỉnh Quảng Ninh; 01 sỹ quan công an thuộc Công an thành phố Móng Cái; 01 cán bộ Biên phòng thuộc Bộ đội biên phòng tỉnh Quảng Ninh.

b) Nhiệm vụ:

- Nắm bắt, thu thập thông tin về đối tượng buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng nhái, hàng vi phạm sở hữu trí tuệ, hàng cấm; người nhập cảnh trái phép để thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra, kiểm soát.

- Tuần tra, kiểm soát, đấu tranh, phòng, chống, bắt giữ các đối tượng nhập cảnh trái phép; mua, bán, vận chuyển trái phép hàng hóa, gian lận thương mại, hàng cấm, hàng giả, hàng hóa vi phạm quyền sở hữu trí tuệ, hàng hóa không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm... và các đối tượng vận chuyển, mua, bán trái phép các chất ma túy và các loại tội phạm khác.

- Phối hợp với các Đội công tác khác của Trạm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trạm trưởng giao.

c) Phạm vi, địa bàn hoạt động:

Khu vực tiếp giáp về hai bên lân cận của Trạm: Theo khoản 4, Điều 4 Quy định này (trừ địa bàn của Đội Kiểm tra, kiểm soát Trung tâm).

4. Biên chế của các Đội công tác do Trạm trưởng quyết định trong tổng số biên chế được giao.

5. Việc kiểm tra, kiểm soát hàng hóa, phương tiện ít nhất phải có cán bộ, chiến sỹ, công chức của 03 lực lượng trở lên tham gia.

Điều 8. Biên chế và kinh phí hoạt động của Trạm

1. Tổng biên chế các lực lượng tham gia tại Trạm là 60 người, gồm:

a) Hải quan: 24 người, gồm:

- 01 Trạm trưởng.
- 01 Phó Trạm trưởng.
- 03 Đội trưởng.
- 02 Phó Đội trưởng.
- 17 công chức, người lao động.

b) Công an: 13 người, gồm:

- 01 Phó Trạm trưởng.
- 02 Phó đội trưởng (01 Cảnh sát giao thông và trật tự; 01 Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế).
- 10 chiến sỹ (08 Cảnh sát giao thông và trật tự; 01 Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy; 01 Cán bộ An ninh thuộc Công an thành phố Móng Cái).

c) Bộ đội Biên phòng: 08 người, gồm:

- 01 Phó Đội trưởng.
- 07 Chiến sỹ.

d) Quản lý thị trường: 06 người, gồm:

- 01 Phó Đội trưởng.
- 05 Công chức.

đ) Thuế: 09 người, gồm:

- 01 Phó Đội trưởng.
- 08 Công chức.

Trong thời gian cán bộ, chiến sỹ, công chức, người lao động thuộc các lực lượng được cử đến công tác tại Trạm thuộc biên chế của đơn vị chủ quản; các khoản tiền lương, phụ cấp, chế độ chính sách do đơn vị chủ quản chi trả theo quy định.

2. Trạm được ký hợp đồng lao động theo quy định hiện hành để làm công việc giản đơn (lái xe, bảo vệ, tạp vụ, cấp dưỡng, chăm sóc cảnh quan...) tại Trạm.

- Tổng chỉ tiêu giao: 15 người.

- Lương và các quyền lợi của Hợp đồng lao động do Trạm ký để làm công việc giản đơn do ngân sách tỉnh chi trả theo quy định.

3. Kinh phí phục vụ các hoạt động của Trạm do ngân sách tỉnh cấp. Các vấn đề về tài chính đảm bảo duy trì các hoạt động thường xuyên của Trạm, Trạm trưởng lập báo cáo cụ thể gửi Sở Tài chính thẩm định, trình duyệt theo quy định.

Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, chiến sỹ, công chức, người lao động tham gia tại Trạm

1. **Trạm trưởng:** Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo 389 tỉnh và trước pháp luật về mọi hoạt động của Trạm, có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

a) Lãnh đạo, điều hành mọi hoạt động của Trạm; giao nhiệm vụ hoặc ủy quyền cho các Phó Trạm trưởng thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Trạm trưởng;

b) Triển khai thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Quyết định, Nghị định, Thông tư hướng dẫn thực hiện cơ chế chính sách xuất nhập khẩu, xuất nhập cảnh, quản lý thuế, quản lý hóa đơn, quản lý thị trường hàng hóa lưu thông trong nội địa, quản lý người nước ngoài, quản lý an ninh trật tự giao thông đường bộ, quy trình nghiệp vụ do các cấp có thẩm quyền ban hành. Ban hành kế hoạch, chương trình công tác năm và các quyết định kiểm tra thực hiện nhiệm vụ của các Đội công tác tại Trạm (kiểm tra định kỳ, đột xuất hoặc theo chuyên đề);

c) Căn cứ nội dung phát động thi đua và các quy định, hướng dẫn của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh; Ban Chỉ đạo 389 tỉnh, Cục Hải quan tỉnh và Ủy ban nhân dân thành phố Móng Cái để phát động và tổ chức các phong trào thi đua của Trạm. Chủ trì họp bình xét thi đua trình lãnh đạo các cấp khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ;

d) Triệu tập và chủ trì các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất để đánh giá, triển khai thực hiện nhiệm vụ của Trạm. Tham gia sinh hoạt với các Đội công tác theo chương trình công tác định kỳ;

đ) Quyết định luân phiên, điều động trong nội bộ Trạm đối với lãnh đạo các Đội công tác sau khi đã thống nhất trong tập thể lãnh đạo Trạm và xin ý kiến của thủ trưởng cơ quan chủ quan;

e) Quyết định phân công nhiệm vụ, điều động, chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, chiến sỹ, công chức, người lao động không giữ chức vụ lãnh đạo tại Trạm sau khi đã tham khảo ý kiến của Lãnh đạo phụ trách của lực lượng tham gia tại Trạm;

g) Quản lý và điều hành hoạt động của Trạm có hiệu quả, ngăn ngừa và kiên quyết đấu tranh chống các hành vi vi phạm Luật phòng chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các quy định liên quan của pháp luật, của các ngành quy định trong đội ngũ cán bộ, chiến sỹ, công chức, người lao động tại Trạm;

h) Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, chiến sỹ, công chức, người lao động tại Trạm; hàng tháng, quý, năm, Trạm trưởng nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và gửi các cơ quan chủ quản làm căn cứ phân loại và bình xét thi đua, khen thưởng. Việc nhận xét, đánh giá, phân loại, bình xét thi đua đảm bảo dân chủ, khách quan và thực hiện theo quy định của pháp luật;

i) Chỉ đạo việc cung cấp thông tin cho các cơ quan truyền thông, báo chí về tình hình hoạt động của Trạm. Phối hợp với các cơ quan truyền thông, báo chí Trung ương và địa phương xây dựng kế hoạch tuyên truyền về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, ma túy và các hành vi vi phạm pháp luật khác.

2. Phó Trạm trưởng: Là người giúp việc cho Trạm trưởng, có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

a) Tham mưu cho Trạm trưởng tổ chức thực hiện các kế hoạch, nhiệm vụ công tác của Trạm. Trực tiếp xử lý các mặt công tác theo sự phân công hoặc ủy quyền của Trạm trưởng;

b) Chịu trách nhiệm giải quyết công việc thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách hoặc được ủy quyền, kịp thời báo cáo Trạm trưởng những việc vượt thẩm quyền. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, chiến sỹ, công chức, người lao động thuộc lĩnh vực mình phụ trách;

c) Thay mặt Trạm trưởng giải quyết những việc cụ thể theo yêu cầu nhiệm vụ hoặc đột xuất phát sinh. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và Trạm trưởng về những việc được giao và những việc đã giải quyết. Báo cáo Trạm trưởng những việc đã điều hành, giải quyết và những việc quan trọng, kết quả các cuộc họp do mình chủ trì;

d) Ký thay Trạm trưởng các quyết định, văn bản theo sự phân công hoặc ủy quyền của Trạm trưởng;

đ) Đề xuất công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật của Trạm và các nhiệm vụ khác do Trạm trưởng giao.

3. Đội trưởng Đội công tác: Là người lãnh đạo, quản lý trực tiếp toàn bộ hoạt động của Đội, chịu trách nhiệm trước Trạm trưởng và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Đội, có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

a) Chấp hành sự phân công và chịu trách nhiệm trước Trạm trưởng về việc thực hiện nhiệm vụ của mình;

b) Trực tiếp chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc hàng ngày của Đội theo chức năng, nhiệm vụ; được phân công một số nhiệm vụ cụ thể về quản lý, điều hành công việc của Đội cho Phó Đội trưởng; chịu trách nhiệm chính trong phân công nhiệm vụ hàng ngày cho các thành viên của Đội và trực tiếp tham gia công tác nghiệp vụ; chịu trách nhiệm về những việc do mình trực tiếp giải quyết, xử lý; chịu trách nhiệm trực tiếp về những việc giao cho cấp phó, công chức, chiến sỹ trực tiếp chỉ đạo thực hiện và gián tiếp, liên đới khi giao cho công chức, chiến

sĩ khác trong Đội thực hiện. Những vấn đề vượt thẩm quyền, những vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của các lực lượng liên ngành, Đội công tác khác phải kịp thời báo cáo lãnh đạo Trạm để xin ý kiến giải quyết;

c) Chủ động phối hợp chặt chẽ với các Đội công tác khác tại Trạm trong giải quyết công việc có liên quan theo đúng thẩm quyền và thực thi nhiệm vụ chung của toàn đơn vị. Chịu sự kiểm tra, hướng dẫn về công tác chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan quản lý trực tiếp;

d) Chủ trì, nghiên cứu và soạn thảo các văn bản của Trạm ban hành thuộc chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực công tác của Đội mình. Chịu trách nhiệm về nội dung, thể thức văn bản và thời hạn trình lãnh đạo Trạm ký ban hành;

đ) Đề xuất, báo cáo lãnh đạo Trạm những vấn đề liên quan đến chủ trương, chính sách, cơ chế quản lý, những biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để lãnh đạo Trạm báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định hoặc chỉ đạo các Đội công tác khác thực hiện; đề nghị biểu dương, khen thưởng, bảo vệ quyền lợi, động viên tinh thần cán bộ, chiến sỹ, công chức, người lao động của Đội;

e) Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc cán bộ, chiến sỹ, công chức, người lao động thuộc Đội công tác thực hiện đúng quy trình nghiệp vụ, chính sách, pháp luật; kịp thời chấn chỉnh hoặc đề xuất xử lý các sai phạm của cấp dưới. Đề xuất công tác thi đua - khen thưởng, kỷ luật của Trạm và các nhiệm vụ khác do Trạm trưởng giao;

g) Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ của Trạm, Đội trưởng phân công, chỉ đạo cán bộ, chiến sỹ, công chức, người lao động trong Đội thực hiện đảm bảo phù hợp, hiệu quả công việc được giao.

4. Phó Đội trưởng Đội công tác: Là người giúp việc cho Đội trưởng, có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

a) Thực hiện các nhiệm vụ do Đội Trưởng phân công, đồng thời trực tiếp tham gia công tác nghiệp vụ;

b) Chấp hành nghiêm sự phân công của Trạm trưởng và chịu trách nhiệm trước pháp luật, về những việc do mình trực tiếp giải quyết; chịu trách nhiệm trực tiếp về những việc giao cho cấp dưới trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Đội công tác thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách;

c) Thay mặt Đội trưởng điều hành các hoạt động của Đội công tác khi Đội trưởng đi vắng. Báo cáo Đội trưởng để xem xét, xử lý những vấn đề liên quan tới công việc được phân công phụ trách vượt thẩm quyền, những vấn đề phức tạp và mới phát sinh.

5. Cán bộ, chiến sỹ, công chức, người lao động không giữ chức vụ lãnh đạo tại Trạm

a) Chấp hành nghiêm chỉnh quy định tại Quyết định này và các quy định có liên quan do các cơ quan có thẩm quyền ban hành; chấp hành nghiêm quy trình nghiệp vụ, kỷ luật công tác của ngành chủ quản và sự phân công của lãnh đạo Trạm, lãnh đạo Đội. Những nội dung vượt quá thẩm quyền phải báo cáo xin ý kiến lãnh đạo trực tiếp (trừ trường hợp cần thiết, cấp bách được phép báo cáo trực tiếp với lãnh đạo Trạm hoặc Trạm trưởng);

b) Luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm đối với công việc được giao, cùng thực hiện hoàn thành tốt các nhiệm vụ, chỉ tiêu của Trạm; không đùn đẩy trách nhiệm, trì hoãn công việc, gây phiền hà, sách nhiễu, tiêu cực trong khi thực hiện nhiệm vụ. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, lãnh đạo Trạm, lãnh đạo Đội về công việc được giao thực hiện;

c) Chấp hành nghiêm túc kỷ cương, kỷ luật lao động, chế độ sinh hoạt, học tập; có ý thức và tinh thần xây dựng tình đoàn kết, bảo vệ nội bộ, bảo vệ an toàn cơ quan.

Chương III CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Mục 1 CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 10. Chế độ họp

1. Đối với Trạm:

a) Họp giao ban Trạm: Định kỳ 1 lần/tháng, Trạm trưởng tổ chức họp giao ban Trạm gồm lãnh đạo Trạm và lãnh đạo các Đội công tác, phụ trách các lực lượng tham gia tại Trạm để kiểm điểm những việc đã làm được, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân, đồng thời rút kinh nghiệm, chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót, khuyết điểm và triển khai nhiệm vụ;

b) Họp chuyên đề: Theo từng chuyên đề cụ thể để lập kế hoạch và triệu tập họp. Các Đội công tác được giao nhiệm vụ chuẩn bị nội dung họp phải chuẩn bị nội dung, tài liệu trình lãnh đạo Trạm duyệt trước khi diễn ra cuộc họp;

c) Họp đột xuất: Trong trường hợp cần thiết, Trạm trưởng quyết định họp đột xuất;

d) Họp toàn Trạm: Định kỳ 1 lần/quý, Trạm trưởng tổ chức họp đơn vị kiểm điểm những việc đã làm được, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân, để rút kinh nghiệm, chấn chỉnh kịp thời và triển khai nhiệm vụ trong quý tiếp theo.

2. Đối với các Đội công tác:

a) Định kỳ 1 lần/tháng, các Đội công tác tổ chức họp Đội ngay sau khi họp giao ban Trạm để phổ biến, quán triệt văn bản mới, ý kiến chỉ đạo của cấp trên, kiểm điểm những việc đã làm được, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân, để rút kinh nghiệm, chấn chỉnh kịp thời và triển khai nhiệm vụ tháng tiếp theo;

b) Trong trường hợp có việc phát sinh, các Đội công tác tổ chức họp đột xuất để giải quyết kịp thời;

c) Việc tổ chức họp Đội phải có lãnh đạo Trạm (Trạm trưởng hoặc Phó Trạm trưởng phụ trách Đội) tham dự.

3. Đối với các lực lượng tham gia tại Trạm:

Ngoài các cuộc họp nêu trên, Lãnh đạo phụ trách các lực lượng tiến hành phổ biến, triển khai kế hoạch, chương trình công tác, nội dung các cuộc họp của cơ quan chủ quản tới toàn thể cán bộ, chiến sỹ, công chức, người lao động của lực lượng mình.

Điều 11. Chế độ báo cáo và cung cấp thông tin

1. Trạm trưởng chịu trách nhiệm báo cáo tháng, quý, năm và báo cáo đột xuất (nếu có) với Ủy ban nhân dân thành phố Móng Cái và Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo 389 tỉnh về tình hình hoạt động của Trạm.

2. Các lực lượng tham gia tại Trạm thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của mỗi ngành. Việc cung cấp thông tin, báo cáo phải thực hiện đúng quy định về chế độ báo cáo của Trạm.

3. Khi thi hành nhiệm vụ các cán bộ, chiến sỹ, công chức, người lao động phải chấp hành nghiêm túc sự phân công và báo cáo kịp thời các vấn đề phát sinh với lãnh đạo Đội trực tiếp. Các vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền, lãnh đạo Đội phải báo cáo kịp thời lãnh đạo Trạm để xin ý kiến.

Điều 12. Chế độ lưu trữ, sử dụng ấn chỉ, biểu mẫu, sổ sách tại Trạm

1. Căn cứ vào tình hình công việc, Trạm trưởng quy định mở một số loại sổ theo dõi hoạt động nghiệp vụ tại Trạm. Cán bộ, chiến sỹ, công chức, người lao động của Trạm có trách nhiệm ghi chép, cập nhật đầy đủ vào sổ theo đúng các tiêu chí. Hết năm phải thực hiện việc khóa sổ cũ, lưu trữ và mở sổ mới theo đúng quy định

2. Các biểu mẫu xử lý vi phạm hành chính thực hiện theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Các biểu mẫu, ấn chỉ khác thì thực hiện theo quy định của Bộ tài chính và của từng ngành.

3. Công văn, tài liệu, hồ sơ công việc của Trạm phải được sắp xếp, lưu trữ theo đúng quy định.

Điều 13. Quy định tác phong làm việc của cán bộ, chiến sỹ, công chức, người lao động

1. Cán bộ, chiến sỹ, công chức, người lao động của Trạm khi thi hành nhiệm vụ phải mặc trang phục, đeo cầu vai, ve cò, phù hiệu, biển tên, biển hiệu đầy đủ theo quy định của ngành mình.
2. Có thái độ văn minh, lịch sự, hướng dẫn, giải thích chế độ chính sách, thủ tục đối với tổ chức, cá nhân, chủ phương tiện và hành khách lưu thông qua Trạm.
3. Thực hiện nghiêm túc nội quy, quy định về thời giờ làm việc của Trạm.

Điều 14. Thời gian thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, chiến sỹ, công chức, người lao động tại Trạm

1. Thời gian công tác tại Trạm của cán bộ, chiến sỹ, công chức, người lao động từ đủ 02 năm đến 03 năm. Một số trường hợp cụ thể do các ngành chủ động điều động nhưng phải bảo đảm sự ổn định về quân số cán bộ công tác tại Trạm.
2. Thời gian công tác tại mỗi Đội công tác không quá 02 năm (trừ trường hợp vị trí đặc thù, chuyên sâu, việc điều động, chuyển đổi vị trí công tác có thể thực hiện theo yêu cầu công tác).
3. Các quyết định phân công, điều động đối với cán bộ, chiến sỹ, công chức, người lao động của các lực lượng tại Trạm được gửi tới Cơ quan chủ quản để theo dõi quản lý.

Điều 15. Khen thưởng, kỷ luật

1. Cán bộ, chiến sỹ, công chức, người lao động của Trạm có thành tích trong khi thi hành nhiệm vụ tại Trạm được đề nghị xét khen thưởng; nếu vi phạm thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý, kỷ luật theo quy định của pháp luật.
2. Trường hợp cán bộ, chiến sỹ, công chức, người lao động của Trạm có hành vi vi phạm phải xử lý kỷ luật thì Trạm trưởng làm văn bản báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và thông báo đến đơn vị chủ quản để xử lý theo thẩm quyền.
3. Các lực lượng tham gia tại Trạm phải chấp hành nghiêm túc sự phân công, điều động của Trạm trưởng, nếu vi phạm kỷ luật phải kiểm điểm nghiêm túc; Trạm trưởng có văn bản trao đổi với cơ quan chủ quản thống nhất nội dung, hình thức kỷ luật; sau khi tiến hành kỷ luật, cơ quan chủ quản thông báo kết quả xử lý kỷ luật đối với cán bộ, chiến sỹ, công chức, người lao động vi phạm bằng văn bản tới Trạm trưởng.

**Mục 2
MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

Điều 16. Mối quan hệ công tác

1. Ủy ban nhân dân thành phố Móng Cái chịu trách nhiệm quản lý nhà nước đối với tổ chức, hoạt động của Trạm theo quy định và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Thủ trưởng Cục Hải quan tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Cục Quản lý thị trường tỉnh: Chịu trách nhiệm cử cán bộ, chiến sỹ, công chức, lao động có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực, trình độ nghiệp vụ chuyên môn, sức khỏe phù hợp với nhiệm vụ được phân công, theo số lượng và cơ cấu theo quy định tại khoản 1, Điều 8 quy định này và có trách nhiệm chỉ đạo, quản lý, tổ chức thực hiện nhiệm vụ tại Trạm; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn được giao; phối hợp thực hiện nhiệm vụ theo quy định hiện hành và chỉ đạo của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3. Trạm trưởng chịu trách nhiệm quản lý và phối hợp với các ngành chức năng liên quan, chính quyền địa phương để tổ chức điều hành hoạt động của Trạm, đồng thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và các ngành chức năng theo quy định.

Chương IV

QUY TRÌNH KIỂM TRA, KIỂM SOÁT VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 17. Quy trình kiểm tra, kiểm soát đối với hàng hóa của doanh nghiệp trực tiếp làm thủ tục tại Chi cục Hải quan cửa khẩu Móng Cái lưu thông qua Trạm (bao gồm: hàng hóa đã thông quan, tạm giải phóng hàng, hàng vận chuyển độc lập, ...)

1. Trạm Kiểm soát liên hợp Km15 - Bến tàu Dân Tiến phối hợp với Chi cục Hải quan cửa khẩu Móng Cái xây dựng Quy chế phối hợp cung cấp, trao đổi thông tin hàng hóa, đảm bảo nguyên tắc tất cả hàng hóa do doanh nghiệp trực tiếp làm thủ tục tại Chi cục Hải quan cửa khẩu Móng Cái lưu thông qua Trạm phải được cung cấp, trao đổi thông tin đầy đủ, kịp thời theo các tiêu chí: *Số thứ tự, tên doanh nghiệp, mã số thuế; số, ngày tờ khai; tên hàng, số trọng lượng; số container, biển kiểm soát phương tiện chuyên chở, những lưu ý (nếu có).*

- Việc cung cấp, trao đổi thông tin được thực hiện ngay sau khi Chi cục Hải quan cửa khẩu Móng Cái làm xong thủ tục cho lô hàng.

- Cách thức phối hợp cung cấp, trao đổi thông tin trên hệ thống công nghệ thông tin và các hình thức trao đổi thông tin khác do Trạm Kiểm soát liên hợp Km15 - Bến tàu Dân Tiến thống nhất với Chi cục Hải quan cửa khẩu Móng Cái.

2. Căn cứ thông tin cung cấp, trao đổi của Chi cục Hải quan cửa khẩu Móng Cái nếu không phát hiện dấu hiệu vi phạm, cán bộ, chiến sỹ, công chức được phân công nhiệm vụ cho phép phương tiện, hàng hóa được lưu thông thẳng qua Barie của Trạm trên quốc lộ 18A.

3. Trường hợp phát hiện có dấu hiệu vi phạm thì cán bộ, chiến sỹ, công chức thực hiện nhiệm vụ báo cáo lãnh đạo Đội phụ trách ca trực, yêu cầu đưa phương tiện, hàng hóa về sân bãi của Trạm để thực hiện kiểm tra thực tế hàng hóa, xử lý vi phạm theo quy định.

Điều 18. Quy trình kiểm tra, kiểm soát đối với hàng hoá của doanh nghiệp, cá nhân không trực tiếp nhập khẩu mà mua tại địa bàn thành phố Móng Cái lưu thông qua Trạm

1. Khi vận chuyển hàng hóa qua Trạm, đại diện doanh nghiệp hoặc chủ hàng phải xuất trình hóa đơn, chứng từ theo quy định tại Điều 4, Điều 5 Thông tư liên tịch số 64/2015/TTLT-BTC-BCT-BCA-BQP ngày 08/5/2015 để kiểm tra.

2. Cán bộ, chiến sỹ, công chức được phân công nhiệm vụ thực hiện kiểm tra, đối chiếu với quy định hiện hành.

- Trường hợp hàng hóa có hóa đơn, chứng từ đầy đủ, hợp lệ thì giải quyết cho phương tiện vận chuyển hàng hóa qua Trạm.

- Trường hợp hóa đơn, chứng từ không đầy đủ, hợp lệ hoặc có thông tin lô hàng vi phạm thì báo cáo lãnh đạo Đội phụ trách ca trực để thực hiện kiểm tra thực tế hàng hóa, xử lý theo quy định.

Điều 19. Quy trình kiểm tra, kiểm soát đối với hàng hóa sản xuất trong nước lưu thông từ thành phố Móng Cái qua Trạm

1. Khi vận chuyển hàng hóa qua Trạm, đại diện doanh nghiệp hoặc chủ hàng phải xuất trình hóa đơn, chứng từ hàng hóa theo quy định hiện hành để kiểm tra.

2. Cán bộ, chiến sỹ, công chức được phân công nhiệm vụ thực hiện kiểm tra, đối chiếu với quy định hiện hành về hàng hóa trong nước lưu thông nội địa.

- Trường hợp hàng hóa có hóa đơn, chứng từ đầy đủ, hợp lệ thì giải quyết cho phương tiện vận chuyển hàng hóa qua Barie Trạm trên quốc lộ 18A.

- Trường hợp hóa đơn, chứng từ không đầy đủ, hợp lệ hoặc có thông tin lô hàng vi phạm thì báo cáo lãnh đạo Đội phụ trách ca trực yêu cầu đưa phương tiện, hàng hóa về sân bãi của Trạm để thực hiện kiểm tra thực tế hàng hóa, xử lý theo quy định.

Điều 20. Quy trình kiểm tra, kiểm soát phương tiện lưu thông từ thành phố Móng Cái qua Trạm trên quốc lộ 18A

1. Máy móc thiết bị thi công công trình, tài sản của nhân dân được lưu thông qua Barie của Trạm trên quốc lộ 18A.

2. Các phương tiện vận tải (trừ các phương tiện vận chuyển hàng hóa quy định tại Điều 18, Điều 19 của Quy định này) được lưu thông qua Barie của Trạm trên quốc lộ 18A.

3. Trường hợp không có thông tin vi phạm, dấu hiệu nghi ngờ thì cán bộ, chiến sỹ, công chức làm nhiệm vụ cho phép phương tiện lưu thông.

4. Trường hợp có thông tin về phương tiện vi phạm thì cán bộ, chiến sỹ, công chức làm nhiệm vụ yêu cầu lái xe đưa phương tiện về khu vực sân bãi của Trạm để kiểm tra, xử lý theo quy định.

Điều 21. Xử lý vi phạm

1. Các vụ buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng cấm, hàng không được phép lưu thông trên thị trường do trạm phát hiện bắt giữ thì căn cứ biên bản đã lập, Trạm trưởng hoàn chỉnh hồ sơ đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Móng Cái quyết định xử lý theo thẩm quyền.

2. Những vụ việc vượt quá thẩm quyền, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Móng Cái báo cáo kịp thời Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để xử lý theo thẩm quyền.

3. Những vụ vi phạm có dấu hiệu tội phạm đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự, Trạm hoàn thiện hồ sơ vi phạm, chuyển giao hồ sơ, tang vật cho cơ quan có thẩm quyền xử lý.

Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 22. Điều khoản thi hành

1. Thủ trưởng các cơ quan Cục Hải quan tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Cục Quản lý thị trường tỉnh; Cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo 389 tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Móng Cái, Thủ trưởng các ngành liên quan và Trạm trưởng Trạm Kiểm soát liên hợp Km15 - Bến tàu Dân Tiến chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc hoặc những quy định không còn phù hợp, Trạm trưởng có trách nhiệm báo cáo, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, giải quyết kịp thời theo quy định. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Khăng